TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 01/2024/LĐ-ST
Ngày: 12-01-2024
Về việc "tranh chấp về trợ cấp thôi việc"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Trưng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Nước

Ông Phạm Phi Long

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Thạch Rine - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Trương Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 12/2023/TLST-LĐ ngày 11 tháng 12 năm 2023 về việc "tranh chấp về trợ cấp thôi việc" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2023/QĐXXST-LĐ ngày 27 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Phương L sinh năm 1995, địa chỉ số 4, ngách 640/106 Nguyễn Văn C, phường G, quận L, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Phương L sinh năm 1986, địa chỉ số 353 Nguyễn Đ,, Khóm C, Phường A, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, theo văn bản ủy quyền ngày 29-11-2023. (có mặt)

- *Bị đơn*: Công ty trách nhiệm hữu hạn Janakuasa Việt Nam. Trụ sở ấp Mù U, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Trần Thúy P sinh năm 1973, địa chỉ Phòng 11-12, Tầng 11, Tòa nhà HCO Building, 44B Lý Nguyễn Đ, Khóm 10, Phường 7, thành phố T Thành phố Hà Nội, theo văn bản ủy quyền số 0280/POA-JVL ngày 20-11-2023. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 29-11-2023, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Phương L là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Phương L trình bày: Vào ngày 29-3-2018, Công ty trách nhiệm hữu hạn Janakuasa Việt Nam (gọi tắt là Công ty Janakuasa) có ký hợp đồng lao động, loại hợp đồng không xác định thời hạn với bà Linh. Bà Linh làm việc theo hợp đồng lao động với chức vụ Trợ lý hành chính nhân sự. Hợp đồng lao động có quy định rõ quyền và nghĩa vụ giữa người lao động và người sử dụng lao động. Tại khoản 1 Điều 3 của Hợp đồng quy định về trợ cấp thôi việc: Nhân viên sẽ được hưởng trợ cấp thôi việc với một tháng tiền lương cho mỗi năm làm việc (mức tiền lương sẽ là lương trung bình của 6 tháng tiền lương liền kề trước khi thôi việc). Ngày 18-5-2023, bà Linh nộp đơn xin nghỉ việc tại Công ty Janakuasa theo đúng quy định pháp luật. Ngày 22-6-2023, bà Linh nộp đơn xin được hưởng trợ cấp thôi việc theo thỏa thuận giữa Công ty Janakuasa và bà Linh kể từ ngày 01-4-2018 đến ngày 18-7-2023. Ngày 18-7-2023, bà Linh tiến hành bàn giao công việc, hồ sơ tài liệu, thiết bị, biên bản thanh lý khi nghỉ việc và được sự xác nhận hoàn thành của các bộ phận liên quan. Đồng thời bà Linh cũng làm bảng cam kết sau khi nghỉ việc sẽ không sử dụng thông tin của Công ty Janakuasa cho các cá nhân, tổ chức bên ngoài gây ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Janakuasa. Ngày 19-7-2023, Công ty Janakuasa ban hành Quyết định về việc chấm dứt hợp đồng lao động với bà Linh. Tại Điều 2 của Quyết định ghi rõ Công ty có trách nhiệm thanh toán các khoản lương và phụ cấp (nếu có) cho người lao động nêu trên đây theo Luật Lao động hiện hành. Sau khi thôi việc, Công ty Janakuasa đã chi trả lương cho bà Linh. Tuy nhiên, riêng phần trợ cấp thôi việc giữa người lao động và người sử dụng lao động thỏa thuận trong hợp đồng lao động thì Công ty Janakuasa vẫn chưa chi trả cho bà Linh. Ngày 21-8-2023, Công ty Janakuasa xác nhận nợ tiền trợ cấp thôi việc của bà Linh là 82.329.666 đồng. Sau khi trừ 10% thuế thu nhập cá nhân, số tiền nợ trợ cấp thôi việc của bà Linh còn là 74.096.699 đồng. Nay bà Linh yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn Janakuasa Việt Nam trả tiền nợ trợ cấp thôi việc 74.096.699 đồng và tiền lãi tính từ ngày 19-7-2023 đến ngày 19-11-2023 là 4 tháng, lãi suất 0,83% với số tiền là 2.460.000 đồng. Đối với tiền lãi từ ngày 20-11-2023 đến ngày xét xử sơ thẩm thì bà Linh không yêu cầu.

Tại bản tự khai đề ngày 01-12-2023, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bà Trần Thúy P là người đại diện theo ủy quyền của Công ty trách nhiệm hữu hạn Janakuasa Việt Nam trình bày: Vào ngày 29-3-2018, Công ty Janakuasa Việt Nam có ký hợp đồng lao động, loại hợp đồng không xác định thời hạn với bà Linh. Bà Linh làm việc theo hợp đồng lao động với chức vụ Trợ lý hành chính nhân sự. Hợp đồng lao động có quy định rõ quyền và nghĩa vụ giữa người lao động và người sử dụng lao động. Tại khoản 1 Điều 3 của Hợp đồng quy định về trợ cấp thôi việc: Nhân viên sẽ được hưởng trợ cấp thôi việc với một tháng tiền lương cho mỗi năm làm việc (mức tiền lương sẽ là lương trung bình của 6 tháng tiền lương liền kề trước khi thôi việc). Ngày 18-5-2023, bà Linh nộp đơn xin nghỉ việc tại Công ty Janakuasa theo đúng quy định pháp luật. Ngày 22-6-2023, bà Linh nộp đơn xin được hưởng trợ cấp thôi việc theo thỏa thuận giữa Công ty Janakuasa và bà Linh kể

từ ngày 01-4-2018 đến ngày 18-7-2023. Ngày 18-7-2023, bà Linh tiến hành bàn giao công việc, hồ sơ tài liệu, thiết bị, biên bản thanh lý khi nghỉ việc và được sự xác nhận hoàn thành của các bộ phận liên quan. Đồng thời bà Linh cũng làm bảng cam kết sau khi nghỉ việc sẽ không sử dụng thông tin của Công ty Janakuasa cho các cá nhân, tổ chức bên ngoài gây ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Janakuasa. Ngày 19-7-2023, Công ty Janakuasa ban hành Quyết định về việc chấm dứt hợp đồng lao động với bà Linh. Tại Điều 2 của Quyết định ghi rõ Công ty có trách nhiệm thanh toán các khoản lương và phụ cấp (nếu có) cho người lao động nêu trên đây theo Luật Lao động hiện hành. Sau khi thôi việc, Công ty Janakuasa đã chi trả lương cho bà Linh. Tuy nhiên, riêng phần trợ cấp thôi việc giữa người lao động và người sử dụng lao động thỏa thuận trong hợp đồng lao động thì Công ty Janakuasa vẫn chưa chi trả cho bà Linh. Ngày 21-8-2023, Công ty Janakuasa xác nhận nợ tiền trợ cấp thôi việc của bà Linh 82.329.666 đồng. Sau khi trừ 10% thuế thu nhập cá nhân, số tiền nợ trợ cấp thôi việc của bà Linh còn 74.096.699 đồng, nhưng Công ty Janakuasa không đồng ý trả trợ cấp thôi việc và tiền lãi cho bà Linh.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự và không thuộc trường hợp thay đổi. Thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, xác minh thu thập chứng cứ đầy đủ đúng trình tự. Nguyên đơn và bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng. Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng thời hạn và tống đạt các văn bản tố tụng đúng thời gian luật định.

Về nội dung vụ án: Vào ngày 29-3-2018, Công ty Janakuasa có ký hợp đồng lao động, loại hợp đồng không xác định thời hạn với bà Linh. Bà Linh làm việc theo hợp đồng lao động với chức vụ Trợ lý hành chính nhân sự. Hợp đồng lao động có quy định rõ quyền và nghĩa vụ giữa người lao động và người sử dụng lao động. Tại khoản 1 Điều 3 của Hợp đồng quy định về trợ cấp thôi việc: Nhân viên sẽ được hưởng trợ cấp thôi việc với một tháng tiền lương cho mỗi năm làm việc (mức tiền lương sẽ là lương trung bình của 6 tháng tiền lương liền kề trước khi thôi việc). Ngày 18-5-2023, bà Linh nộp đơn xin nghỉ việc tại Công ty theo đúng quy định pháp luật. Ngày 22-6-2023, bà Linh nộp đơn xin được hưởng trợ cấp thôi việc theo thỏa thuận giữa Công ty Janakuasa và bà Linh kể từ ngày 01-4-2018 đến ngày 18-7-2023. Ngày 19-7-2023, Công ty Janakuasa ban hành Quyết định về việc chấm dứt hợp đồng lao động với bà Linh. Tại Điều 2 của Quyết định ghi rõ Công ty có trách nhiệm thanh toán các khoản lương và phụ cấp (nếu có) cho người lao động nêu trên đây theo Luật Lao động hiện hành. Sau khi thôi việc, Công ty Janakuasa đã chi trả lương cho bà Linh. Tuy nhiên, riêng phần trợ cấp thôi việc thì Công ty Janakuasa vẫn chưa chi trả cho bà Linh. Ngày 21-8-2023, Công ty Janakuasa xác nhận nợ tiền trợ cấp thôi việc của bà Linh 82.329.666 đồng. Sau khi trừ 10% thuế thu nhập cá nhân, số tiền nợ trợ cấp thôi việc của bà Linh còn 74.096.699 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo pháp luật và người đại diện theo ủy quyền của Công

ty Janakuasa thừa nhận còn nợ tiền trợ cấp thôi việc của bà Linh là 74.096.699 đồng, đối với phần tiền lãi chậm trả thì phía Công ty Janakuasa không ý kiến. Đối với phần Trợ cấp thôi việc và tiền lãi chậm trả thì người đại diện theo ủy quyền của Công ty Janakuasa đồng ý theo Quyết định của Hội đồng xét xử. Từ đó cho thấy yêu cầu khởi kiện của bà Linh yêu cầu Công ty Janakuasa trả tiền trợ cấp thôi việc 74.096.699 đồng và tiền lãi chậm trả là 2.460.000 đồng là có căn cứ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Phương L yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn Janakuasa Việt Nam (gọi tắt Công ty Janakuasa) trả tiền trợ cấp thôi việc 74.096.699 đồng và tiền lãi chậm trả 2.460.000 đồng. Đây là tranh chấp lao động được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 32 của Bộ luật tố tụng dân sự và do bị đơn Công ty Janakuasa có trụ sở tại ấp Mù U, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét hợp đồng lao động giữa Công ty Janakuasa với bà Linh. Hội đồng xét xử nhận thấy: Ngày 29-3-2018, Công ty Janakuasa có ký hợp đồng lao động, loại hợp đồng không xác định thời hạn với bà Linh. Bà Linh làm việc theo hợp đồng lao động với chức vụ Trợ lý hành chính nhân sự. Hợp đồng lao động có quy định rõ quyền và nghĩa vụ giữa người lao động và người sử dụng lao động. Tại khoản 1 Điều 3 của Hợp đồng quy định về trợ cấp thôi việc: Nhân viên sẽ được hưởng trợ cấp thôi việc với một tháng tiền lương cho mỗi năm làm việc (mức tiền lương sẽ là lương trung bình của 6 tháng tiền lương liền kề trước khi thôi việc). Những nội dung các bên thỏa thuận, giao kết nêu trên là hoàn toàn tự nguyện theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 17 của Bộ Luật lao động năm 2012. Do đó, hợp đồng lao động nêu trên là có hiệu lực pháp lực.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Linh yêu cầu Công ty Janakuasa trả tiền nợ cấp thôi việc 74.096.699 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy: Công ty Janakuasa có ký kết hợp đồng lao động với bà Linh như đã nêu trên. Ngày 18-5-2023, bà Linh nộp đơn xin nghỉ việc theo đúng quy định pháp luật. Ngày 22-6-2023, bà Linh nộp đơn xin được hưởng trợ cấp thôi việc theo thỏa thuận giữa Công ty Janakuasa và bà Linh kể từ ngày 01-4-2018 đến ngày 18-7-2023. Ngày 18-7-2023, bà Linh tiến hành bàn giao công việc, hồ sơ tài liệu, thiết bị, biên bản thanh lý khi nghỉ việc và được sự xác nhận hoàn thành của các bộ phận liên quan. Đồng thời bà Linh cũng làm bảng cam kết sau khi nghỉ việc sẽ không sử dụng thông tin của Công ty Janakuasa cho các cá nhân, tổ chức bên ngoài gây ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Janakuasa. Ngày 19-7-2023, Công ty Janakuasa ban hành Quyết định về việc chấm dứt hợp đồng lao động với bà Linh. Tại Điều 2 của Quyết định ghi rõ Công ty có trách nhiệm thanh toán các khoản lương và phụ cấp (nếu có) cho người

lao động. Sau khi thôi việc, Công ty Janakuasa đã chi trả lương cho bà Linh. Tuy nhiên, riêng phần trợ cấp thôi việc giữa người lao động và người sử dụng lao động thỏa thuận trong hợp đồng lao động thì Công ty Janakuasa chưa chi trả cho bà Linh. Ngày 21-8-2023, Công ty Janakuasa xác nhận nợ tiền trợ cấp thôi việc của bà Linh 82.329.666 đồng. Sau khi trừ 10% thuế thu nhập cá nhân, số tiền nợ trợ cấp thôi việc của bà Linh còn 74.096.699 đồng. Những tình tiết, sự kiện nêu trên trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Công ty Janakuasa thừa nhận là có thật. Do đó, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Công ty Janakuasa thừa nhận nội dung hợp đồng là bà Linh được hưởng trợ cấp thôi việc với một tháng tiền lương cho mỗi năm làm việc (mức tiền lương sẽ là lương trung bình của 6 tháng tiền lương liền kề trước khi thôi việc). Nhưng Công ty Janakuasa không thực hiện đúng hợp đồng là trái quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 của Bộ luật lao động năm 2012 và điểm a khoản 2 Điều 6 của Bộ luật lao động năm 2019. Từ đó, cho thấy, bà Linh yêu cầu Công ty Janakuasa thực hiện theo hợp đồng lao động trả số tiền nợ trợ cấp thôi việc và xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Linh yêu cầu Công ty Janakuasa trả số tiền lãi chậm trả nợ trợ cấp thôi việc từ ngày 19-7-2023 đến ngày 19-11-2023 là 4 tháng, lãi suất 0,83% với số tiền 2.460.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy: Công ty Janakuasa ban hành Quyết định về việc chấm dứt hợp đồng lao động với bà Linh và Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 19-7-2023. Do đó, Công ty Janakuasa phải có nghĩa vụ trả tiền nợ trợ cấp thôi việc cho bà Linh từ ngày 19-7-2023, nhưng Công ty Janakuasa không thực hiện nghĩa vụ trả tiền nợ trợ cấp thôi việc cho bà Linh là trái quy định tại Điều 274, khoản 1 Điều 275, Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật dân sự. Do đó, bà Linh yêu cầu Công ty Janakuasa trả tiền lãi chậm trả nợ trợ cấp thôi việc từ ngày 19-7-2023 đến ngày 19-11-2023 là 4 tháng, lãi suất 0,83% với số tiền 2.460.000 đồng là có căn cứ theo đúng quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự. Đối với phần tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ từ ngày 20-11-2023 đến ngày xét xử sơ thẩm, bà Linh không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Xét về án phí: Công ty Janakuasa phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hoàn trả cho Linh số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002055 ngày 11-12-2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 32, 35, 39, 92, 147, 227, 228, 264, 266, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 274, 275, 278, 280, 357 và 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 4; điểm a khoản 2 Điều 6 và Điều 17 của Bộ luật lao động năm 2012;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 4; điểm a khoản 2 Điều 6 của Bộ luật lao động năm 2019;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Phương L yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn Janakuasa Việt Nam trả tiền trợ cấp thôi việc và tiền lãi chậm trả là 76.557.000 (bảy mươi sáu triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn nghìn) đồng.

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn Janakuasa Việt Nam trả tiền trợ cấp thôi việc và tiền lãi chậm trả cho bà Nguyễn Thị Phương L là 76.557.000 (bảy mươi sáu triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn nghìn) đồng.

Kể từ ngày quyết định này được ban hành cho đến khi thi hành án xong khoản nợ này, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn Janakuasa Việt Nam phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.296.710 (hai triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm mười) đồng.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Phương L số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0002055 ngày 11-12-2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

3. Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Phương L, bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn Janakuasa Việt Nam có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- CCTHADS thị xã Duyên Hải;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Thị Trưng